

THÔNG BÁO
CHỈ TIÊU VÀ ĐIỂM XÉT TUYỂN BỔ SUNG ĐỢT 1 TUYỂN SINH
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC; TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGÀNH GDMN
BẰNG PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN KẾT QUẢ THI THPT NĂM 2020;
ĐIỂM TRÚNG TUYỂN BẰNG PHƯƠNG THỨC LẤY KẾT QUẢ
ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC DO ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP HCM TỔ CHỨC

1. Thông tin chung về trường

- Tên trường: Trường Đại học Đồng Tháp Mã trường: SPD
- Địa chỉ: 783 Phạm Hữu Lầu, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
- Địa chỉ trang web: www.dthu.edu.vn
- Điện thoại: 0277 3882258; 0277 3881518
- Vùng tuyển: Tuyển sinh trong cả nước

2. Điểm trúng tuyển bằng phương thức lấy kết quả đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia TP HCM tổ chức

- Điểm trúng tuyển đối với các ngành sư phạm = 700 (thang điểm 1.200).
- Điểm trúng tuyển đối với các ngành ngoài sư phạm = 550 (thang điểm 1.200).

3. Điểm xét tuyển bổ sung (ĐXT) các ngành Đại học sư phạm, Cao đẳng GDMN

TT	Tên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu xét bổ sung	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	Môn chính	ĐXT
NGÀNH ĐẠI HỌC SƯ PHẠM			160				
1	Giáo dục Mầm non	7140201	30	M00 M05 M07 M11	Văn, Toán, NK GDMN Văn, Sử, NK GDMN Văn, Địa, NK GDMN Văn, Tiếng Anh, NK GDMN	NK GDMN	18,5
2	Giáo dục Chính trị	7140205	10	C00 C19 D01 D14	Văn, Sử, Địa Văn, Sử, GD CD Văn, Toán, Tiếng Anh Văn, Sử, Tiếng Anh		18,5

Handwritten signature

TT	Tên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu xét bổ sung	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	Môn chính	ĐXT
3	Sư phạm Tin học	7140210	15	A00 A01 A02 A04	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Tiếng Anh Toán, Lý, Sinh Toán, Lý, Địa		18,5
4	Sư phạm Vật lý	7140211	15	A00 A01 A02 A04	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Tiếng Anh Toán, Lý, Sinh Toán, Lý, Địa		18,5
5	Sư phạm Hóa học	7140212	15	A00 B00 D07 A06	Toán, Lý, Hóa Toán, Hóa, Sinh Toán, Hóa, Tiếng Anh Toán, Hóa, Địa		18,5
6	Sư phạm Sinh học	7140213	15	A02 B00 D08 B02	Toán, Lý, Sinh Toán, Hóa, Sinh Toán, Sinh, Tiếng Anh Toán, Sinh, Địa		18,5
7	Sư phạm Ngữ văn	7140217	5	C00 C19 D14 D15	Văn, Sử, Địa Văn, Sử, GDCD Văn, Sử, Tiếng Anh Văn, Địa, Tiếng Anh		18,5
8	Sư phạm Lịch sử	7140218	15	C00 C19 D14 D09	Văn, Sử, Địa Văn, Sử, GDCD Văn, Sử, Tiếng Anh Toán, Sử, Tiếng Anh		18,5
9	Sư phạm Địa lý	7140219	15	C00 C04 D10 A07	Văn, Sử, Địa Văn, Toán, Địa Toán, Địa, Tiếng Anh Toán, Sử, Địa		18,5
10	Sư phạm Âm nhạc	7140221	5	N00 N01	Văn, Hát, Thảm âm-Tiết tấu Toán, Hát, Thảm âm-Tiết tấu	Hát	17,5
11	Sư phạm Mỹ thuật	7140222	10	H00 H07	Văn, Trang trí, Hình họa Toán, Trang trí, Hình họa	Hình họa	17,5
12	Sư phạm Công nghệ	7140246	10	A00 A01 A02 A04	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Tiếng Anh Toán, Lý, Sinh Toán, Lý, Địa		18,5
NGÀNH CAO ĐẲNG SƯ PHẠM			20				
1	Giáo dục Mầm non	51140201	20	M00 M05 M07 M11	Văn, Toán, NK GDMN Văn, Sử, NK GDMN Văn, Địa, NK GDMN Văn, Tiếng Anh, NK GDMN	NK GDMN	16,5
TỔNG CỘNG			180				

Ghi chú: Công nhận kết quả thi năng khiếu của các trường đại học, cao đẳng công lập khác trên toàn quốc (NK GDMN, Trang trí, Hình họa, Hát, Thảm âm - Tiết tấu)

nd

4. Điểm xét tuyển các ngành Đại học ngoài sư phạm

TT	Tên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu xét bổ sung	Tổ hợp môn	Môn xét tuyển	ĐXT
NGÀNH ĐẠI HỌC NGOÀI SƯ PHẠM			157			
1	Việt Nam học	7310630	30	C00 C19 C20 D01	Văn, Sử, Địa Văn, Sử, GDCD Văn, Địa, GDCD Văn, Toán, Tiếng Anh	15
2	Quản lý văn hóa	7229042	20	C00 C19 C20 D14	Văn, Sử, Địa Văn, Sử, GDCD Văn, Địa, GDCD Văn, Sử, Tiếng Anh	15
3	Tài chính - Ngân hàng	7340201	17	A00 A01 D01 D10	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Tiếng Anh Văn, Toán, Tiếng Anh Toán, Địa, Tiếng Anh	15
4	Khoa học môi trường	7440301	20	A00 B00 D07 D08	Toán, Lý, Hóa Toán, Hóa, Sinh Toán, Hóa, Tiếng Anh Toán, Sinh, Tiếng Anh	15
5	Khoa học Máy tính	7480101	10	A00 A01 A02 A04	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Tiếng Anh Toán, Lý, Sinh Toán, Lý, Địa	15
6	Nông học	7620109	15	A00 B00 D07 D08	Toán, Lý, Hóa Toán, Hóa, Sinh Toán, Hóa, Tiếng Anh Toán, Sinh, Tiếng Anh	15
7	Nuôi trồng thủy sản	7620301	15	A00 B00 D07 D08	Toán, Lý, Hóa Toán, Hóa, Sinh Toán, Hóa, Tiếng Anh Toán, Sinh, Tiếng Anh	15
8	Công tác xã hội	7760101	20	C00 C19 C20 D14	Văn, Sử, Địa Văn, Sử, GDCD Văn, Địa, GDCD Văn, Sử, Tiếng Anh	15
9	Quản lý đất đai	7850103	10	A00 A01 B00 D07	Toán, Lý, Hóa Toán, Lý, Tiếng Anh Toán, Hóa, Sinh Toán, Hóa, Tiếng Anh	15



5. Cách tính điểm xét tuyển (ĐXT)

- Đối với các ngành **không** có môn chính

(Điểm môn 1 + Điểm môn 2 + Điểm Môn 3) + điểm ưu tiên (KV + đối tượng) $\geq$ ĐXT
(không có môn nào 1,0 điểm trở xuống)

- Đối với các ngành **có** môn chính

$[(\text{Điểm môn 1} + \text{Điểm môn 2} + (\text{Điểm Môn chính} \times 2)) \times 3/4] + \text{điểm ưu tiên (KV + đối tượng)} \geq \text{ĐXT}$
(không có môn nào 1,0 điểm trở xuống)

6. Tổ chức tuyển sinh

- **Thời gian nhận hồ sơ bổ sung đợt 1:** Từ ngày ra thông báo đến 17g00 ngày **25/10/2020**

- **Hình thức nhận:**

+ Gửi trực tiếp tại Phòng Đảm bảo chất lượng (Phòng 209, Lầu 1, Dãy B1). Số 783, Phạm Hữu Lầu, Phường 6, Tp. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Điện thoại: (0277) 3882258 hoặc (0277) 3881857 – Trường Đại học Đồng Tháp.

+ Chuyển phát nhanh đến địa chỉ trên trong thời gian quy định.

- **Hồ sơ gồm có:**

- + Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu (Mẫu xét tuyển bổ sung);
- + Bản photocopy giấy chứng nhận kết quả thi THPT năm 2020;
- + 01 phong bì có dán sẵn Tem ghi rõ địa chỉ của thí sinh;
- + Lệ phí: 30.000 đồng/ 01 nguyện vọng xét tuyển.

- Ngày **26/10/2020**, Trường sẽ thông báo kết quả xét tuyển bổ sung đợt 1. 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị trong trường;
- www.tuyensinh.dthu.edu.vn;
- Lưu: VT, ĐBCL, T.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



TS. Lương Thanh Tân

P. Hiệu trưởng Trường ĐH Đồng Tháp



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

Đợt xét tuyển bổ sung lần:

Đăng ký xét tuyển vào Trường Đại học Đồng Tháp (SPD)

Họ và tên thí sinh:Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:

Số báo danh (trong kỳ thi THPT 2020):

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Mã vạch:

			-				-				-			
--	--	--	---	--	--	--	---	--	--	--	---	--	--	--

(Mã vạch trên Giấy chứng nhận kết quả thi)

Địa chỉ nhận giấy báo trúng tuyển:

.....

Số điện thoại:Số CMND:

CÁC NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ

(Xếp theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới)

1. Ngành:Mã ngành.....

Mã tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:Môn thi:

2. Ngành:Mã ngành.....

Mã tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:Môn thi:

3. Ngành:Mã ngành.....

Mã tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:Môn thi:

4. Ngành:Mã ngành.....

Mã tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển:Môn thi:

....., ngày.....tháng 10 năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(ký, ghi rõ họ tên)